TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QA** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HS-ST
Ngày: 18-6-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QA, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hùng.

2. Bà Trần Thị Ánh Hằng.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Đại Nam, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố QA, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố QA, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Chí Tâm, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố QA xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Quốc X, sinh năm 1990, tại huyện C, tỉnh An Giang, nơi cư trú: Tổ 07, ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông LVP, sinh năm 1956 và bà NTN, sinh năm 1962; có vợ là HTN sinh năm 1992; anh chị em có 06(sáu) người, bị cáo là người thứ sáu.

Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 23/7/2010, Tòa án nhân dân huyện C kết án 07(bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", ngày 30/3/2015, chấp hành xong hình phạt; tiếp tục phạm tội ngày 28/9/2016, tòa án nhân dân huyện C kết án 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" (Tái phạm nguy hiểm), ngày 01/02/2019, chấp hành xong hình phạt, các tiền án chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/02/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Trần Văn W, sinh năm 1998;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 27/11/2020, Công an thành phố QA và Công an phường S, thành phố QA, tỉnh An Giang trên đường tuần tra đến khu vực tổ 08, khóm Q, phường S, thành phố QA phát hiện, bắt quả tang Lê Quốc X có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của X: 02 đoạn ống nhựa trắng, chứa tinh thể rắn trắng và chất bột màu trắng. X khai là ma túy đá và heroine mua của thanh niên tên Sò, tại tổ 08, khóm Q, phường S, thành phố QA với giá 150.000đồng, cất giấu để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 02 đoạn ống hút nhựa trắng, hàn kín (kết luận giám định ma túy Methamphetamine và heroin, đã bàn giao Cơ quan thi hành án dân sự thành phố QA).

Kết luận giám định số: 303/KLGT-PC09(MT) ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang, ghi nhận: Mẫu M_1 gửi giám định là ma túy, loại heroin, khối lượng 0,0305gam; mẫu M_2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0099 gam.

Ngày 29/01/2020, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố QA ban hành Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh bắt tạm giam đối với Lê Quốc X về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Cáo trạng số: 36/CT-VKS ngày 21/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố QA truy tố Lê Quốc X về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo X thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét được giảm nhẹ hình phạt.

Trong phát biểu luận tội, Kiểm sát viên trình bày: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; bị cáo Lê Quốc X đã bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy, chưa xóa án tích, tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng; bắt quả tang, thu giữ tổng khối lượng 0,0404 gam Methamphetamine và Heroine. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố QA truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đời sống tinh thần của con người, gây nguy hiểm đến trật tự xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ

độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo thuộc thành phần lao động, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quốc X 01(một) năm đến 02(hai) năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn nên không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 và Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định;

Đối với người thanh niên tên Sò, không rõ địa chỉ, đã bán ma túy cho bị cáo X, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người chứng kiến vụ việc anh Trần Văn W đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, người này đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung:

[3] Hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo X tại phiên tòa phù hợp với vật chứng vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được cơ quan điều tra thu thập và thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 27/11/2020, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 27/11/2020, kết luận giám định về ma túy số 303/KLGT-PC09(MT) ngày 30/12/2020 của

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, đã có cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ ngày 27/11/2020, trên đường tuần tra, lực lượng Công an thành phố QA phát hiện bắt, thu giữ của bị cáo X 02 đoạn ống nhựa trắng, chứa tinh thể rắn trắng và chất bột màu trắng là ma túy, loại heroin, khối lượng 0.0305 gam; loại Methamphe tamine, khối lượng 0.0099gam (Kết luận giám định số: 303/KLGT-PC09(MT) ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang);

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép tổng khối lượng 0,0404 gam Methamphetamine và Heroine để sử dụng với lỗi cố ý; xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy; tuy lượng ma túy chưa đủ định lượng, nhưng bị cáo đã bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, nay lại vi phạm. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời nghiêm cấm mọi hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tiết tăng nặng: Bị cáo X không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thuộc thành phần lao động, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Vì vậy, bị cáo đủ điều kiện được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong khi lượng hình.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) phong bì được miên phong (vụ số 303/KLGT-PC09(MT) ngày 30/12/2020) in dấu tròn màu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố QA, tỉnh An Giang các chữ ký ghi tên Ôn Văn Thuận,

Nguyễn Đăng Khoa có lượng ma túy bên trong còn lại sau giám định, đây là vật cấm lưu hành. Xét, tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người thanh niên tên Sò bán ma túy cho bị cáo, không rõ về đặc điểm nhân thân, độ tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau là có căn cứ.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Lê Quốc X phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*";

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc X 02(hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giam 23/02/2021 *(ngày hai mươi ba, tháng hai, năm hai nghìn không trăm hai mươi một)*.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được miên phong (vụ số 303/KLGT-PC09(MT) ngày 30/12/2020) in dấu tròn màu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố QA, tỉnh An Giang các chữ ký ghi tên Ôn Văn Thuận, Nguyễn Đăng Khoa, bên trong có lượng ma túy còn lại sau giám định.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 4 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố QA với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố QA).

Căn cứ các Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Quốc phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP. QA (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1)
- Chi cục THADS TP. QA (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1)
- Bị cáo;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Đức